

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH

Căn cứ Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 64/2024/TLST-VDS ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số A, KP2, phường X, Tp., tỉnh Đồng Nai.

- Anh Cam Minh P, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp E, xã S, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2020 anh và chị tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND phường X, thành phố L. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc. Nhưng đến năm 2023 vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung nên vợ chồng sống ly thân, không quan tâm chăm sóc nhau, cuộc sống hôn nhân ngày càng trầm trọng. Mặc dù được Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng nay tình cảm vợ chồng không còn nên vợ chồng quyết định thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: có 01 người con Cam Sỹ N, sinh ngày 21/5/2021 Sau khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao cháu N cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh P cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đồng/01 tháng.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không xem xét

[4] Về nợ chung: Chị anh khai không có nên không xem xét

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh, chị chịu lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn chuẩn bị ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nội

dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị Minh T** và anh **Cao Minh P1**.

- Về con chung: Giao cháu **Cam Sỹ N**, sinh ngày 21/5/2021 cho chị **T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh **P1** cấp dưỡng nuôi con 4.000.000đồng/01 tháng.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, các bên đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền cấp dưỡng nêu trên, thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị khẳng định không có nợ nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: **Chị T, anh P1** phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000 đồng **chị T, anh P1** đã nộp (do **chị T** ký nộp) tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0004914 ngày 18/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh được chuyển thành lệ phí, anh **P1, chị T** đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Chi cục THADS TP. Long Khánh;
- UBND phường Xuân Trung;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ; AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng